

Tùy bút

## NIỀM KỶ VỌNG CỦA BA TÔI

*Thành kính tưởng niệm Ba tôi nhân Father's Day*

**ĐIỆP MỸ LINH**

Trong khi “lang thang” trên internet, thấy câu hô hào, kêu gọi của thủ tướng cộng sản Việt Nam (c.s.V.N.) Nguyễn Xuân Phúc: “Phải đồng cam cộng khổ với chính phủ để trả nợ công?” tự dung tôi nghĩ đến Ba tôi – Cụ Điệp Linh Nguyễn Văn Ngữ – người đã từ bỏ cuộc sống an nhàn, đầy tiện nghi của một công chức trong “vùng bị chiếm” thanh bình, theo tiếng gọi thanh niên, ra “vùng giải phóng” để chống Tây.

Thời điểm đó, Má tôi đang mang thai đứa con thứ hai. Bà Nội của tôi tu tại gia, không để ý bất cứ việc gì của thế tục. Bà ngoại của tôi khóc hết nước mắt, không cho Má tôi theo Ba tôi; nhưng Má tôi vẫn vừa theo Ba tôi vừa khóc!

Đến “vùng giải phóng” được một thời gian, Má tôi sinh bé trai. Ba tôi đặt tên em là Nguyễn Phiêu Linh. Tôi chưa hiểu biết cho nên chẳng thắc mắc gì về nghĩa của hai chữ “Phiêu Linh”!

Ba tôi làm việc ở đâu, tôi cũng không biết; chỉ thấy mỗi khi Ba tôi về nhà với “ruột tượng” gạo thì tôi vui lắm; vì có Ba ở nhà tôi được những nhẽo và được ăn cơm không trộn khoai mì. Thời gian đó chưa có bo bo. Sau này tôi mới biết, mỗi tháng chỉ một mình Ba tôi được lãnh 08 ký – xin lập lại, tám ký – gạo; ngoài ra không có bất cứ nguồn cung cấp nào khác cho Má và chị em tôi. Má tôi phải bán từ từ số nữ trang mà Má tôi giấu kỹ trong người để nuôi chồng con. Thế mà nay Việt Minh (tiền thân của đảng c.s.V.N.) kêu gọi, ép buộc dân chúng phải tận lực yểm trợ “tuần lễ bạc”; mai đảng c.s.V.N. lại bắt người dân phải dốc toàn lực để thực hiện “tuần lễ vàng”; vì vậy, số nữ trang Má tôi giấu trong người cứ từ từ “biến” dần, “biến” dần theo các cuộc quyên góp quy mô của đảng c.s.V.N..

Đôi khi tôi thấy Má tôi khóc và than nhỏ nhỏ:

-Đi mần chi mà khổ như ri, Trời!

Hiện nay, Nguyễn Phiêu Linh không còn nữa và tôi cũng không còn trẻ để nhớ rõ về khoảng thời gian đói khổ của gia đình trong “vùng giải phóng”; nhưng không hiểu tại sao tôi không thể quên được hình dáng của Ba tôi – sau mỗi lần bị kiểm

thảo tư tưởng – ngồi trên chiếc “đòn ngồi” bằng gỗ, hai ngón tay của bàn tay phải kẹp điều thuốc rê được vắn bằng lá chuối non phơi cho heo héo một tý.

Chiếc “đòn ngồi” gồm hai mảnh gỗ nhỏ, bằng nhau, được đặt song, phía trên là một miếng gỗ hơi lớn, cỡ hai bàn tay, rồi dùng đinh đóng miếng gỗ lớn vào hai mảnh gỗ nhỏ. “Đòn ngồi” chỉ thấy ở “vùng giải phóng!”

Nhiều khi Ba tôi cứ ngồi trên “đòn ngồi”, hai tay ôm hai đầu gối, môi phì phà điều thuốc rê, mắt nhìn vào cõi không gian u ám nào đó; đôi khi Ba tôi ôm Mandoline, ngồi trên chiếc “đòn ngồi”, chân duỗi thẳng ra và đàn những tình khúc quen thuộc của Pháp mà tôi thường nghe khi còn trong “vùng bị chiếm”.

Khi nào cũng vậy, nghe Ba tôi đàn nhạc Pháp, Má tôi cũng nhắc:

-Đàn mấy bài nớ rũi bị kiểm thảo thì khổ thân đó!

-Tụi nó “dốt đặc cán mai” làm sao biết được nhạc nào của Tây, nhạc nào của ta mà em lo!

Má tôi im lặng. Tôi không biết, không nhớ, sau đó, Má tôi còn lo sợ mỗi khi Ba tôi đàn nhạc Pháp hay không; nhưng khi Ba tôi tập cho tôi hát tác phẩm đầu tiên của Ông – Người Tản Cư – tôi thấy Má tôi có vẻ rất lo lắng. Nhạc phẩm Người Tản Cư cũng “Ré” trường, slow, được Ba tôi viết lời ca như thế này – tôi chỉ nhớ được những dòng sau đây: *“Nắng vàng vừa tắt đi đêm âm u trong rừng, hoàng hôn ôm hoang vu. Dây sương lam mờ, mờ trắng trên đồi cao. Trăng non bâng khuâng chiếu ánh nhạt xanh, rừng đẫm u hoài. Đêm về người tản cư đang mòn trông sống trong tình mến yêu nồng nàn gia đình. Chinh phu xa vời trông cố hương người dưng cho nhắn đôi lời...”*

Tôi chỉ là đứa bé con thích ca hát, vừa được Ba tôi tập hát tình khúc của chính Ông – tuy chưa hiểu được ý nghĩa lời ca – tôi cũng thích lắm! Suốt ngày ngồi chơi với Phiêu Linh cạnh hầm tròn, để dễ nhảy xuống hầm khi máy bay đến, tôi cứ “nghe ngao” bài đó hoài.

Tôi không hiểu vì tôi cứ “nghe ngao” bài Người Tản Cư hoài mà “thiên hạ” nghe rồi báo cáo hay là vì Má tôi bắt đầu dạy tôi học tiếng Pháp mà Ba tôi bị kiểm thảo tư tưởng liên miên. Tinh thần của Ba tôi rất căng thẳng. Cuối cùng Ba tôi dặn Má tôi, khi nào dạy tôi học tiếng Tây, Má tôi phải cẩn thận, để Ba tôi khỏi bị họ đày đọa tinh thần.

Tuy còn là bé con, tôi vẫn thắc mắc và tự hỏi: Tại sao mỗi tối cán bộ cao cấp đến nhà Ba Má tôi, bảo tôi hoặc Phiêu Linh đóng cửa trước lại để Ba tôi dạy cán bộ học Pháp văn thì Ba tôi không bị kiểm thảo tư tưởng mà khi Má tôi dạy tôi học tiếng Tây thì Ba tôi lại bị “cấp trên” khiển trách nặng nề?

Một hôm tôi nghe Má tôi hỏi Ba tôi:

-Bà Người Tản Cư có chi mô mà tụi hấn ghép anh vô tội viết gian, phản động?

-Tụi nó kết tội anh vì câu: “*Đêm về người tản cư đang mòn trông sống trong tình mến yêu nông nà gia đình*”.

-Anh theo tụi hấn ra đây, chừ mình “tứ cố vô thân”, mình mong tình thương yêu gia đình thì có chi quá đáng mà tụi hấn bắt tội anh?

-Tụi nó nói anh ra đây sống trong tình đồng đội, trong sự quan tâm rất tích cực của đảng, trong tình thương bao la của “bác” Hồ vĩ đại. Anh phải “giác ngộ”, “tuân thủ” theo chủ nghĩa tam vô: Vô gia đình, vô tổ quốc, vô tôn giáo thì anh mới có thể trở thành một đảng viên nông cốt.

-Anh vô đảng cộng sản để làm cái chi?

-Đâu có. Tụi nó thúc hối hoài, nhưng anh – cũng như đa số bạn anh từ miền Nam thoát ly ra đây – cứ hèn dần; vì tụi anh đã nhận ra được bề trái bỉ ổi của Việt Minh rồi!

Thời gian này Ba tôi sáng tác nhạc phẩm thứ hai, tựa là Bến Thu, cung “Ré” trưởng, slow. Mở bài là hai câu thơ:

*Ai mòn mỗi bên chân trời kia nhỉ!  
Thấy Thu về tựa cửa mong con!*

Và lời ca như thế này: “*Nắng mênh mang êm đêm tràn dòng sông vắng. Tiếng Thu rơi nhẹ nhàng cùng áng khói lam. Chiều đến đìu hiu mang cả niềm thương nhớ. Sương mờ thoáng rơi trên đôi Thu trầm mơ.,Ly hương, kiếp tha phương nhuộm vết tang bông. Chiều nay tôi thấy thoáng bóng mờ mờ trắng, đi ngoài xa xa. Lòng bàng khuâng tôi nhớ đến người Mẹ già miền Nam, ôi xót xa! Tủi thân người lữ thứ ôm mối sầu ly hương. Sống không một tình thương, không gia đình, không quê quán. Mòn mỏi dưng chân sau những ngày mưa gió. Phong trần xóa tan chuỗi ngày xanh đời tôi. Nghe chằng, tiếng thiết tha buồn nhớ quê nhà!*”

Ba tôi lại bị kiểm thảo tư tưởng từng đêm vì câu: “Phong trần xóa tan chuỗi ngày xanh đời tôi!”

Sau thời gian dài bị kiểm thảo tư tưởng nặng nề mà Ba tôi cũng vẫn không thể tách rời được sự rung động nhạy cảm của một tâm hồn uớt lệ, Ba tôi bị “điều” về làng Sơn Tịnh, Quảng Ngãi.

Khi đến Sơn Tịnh, Ba tôi gặp lại Bác Nguyễn Hữu Dưỡng – người thoát ly ra “vùng giải phóng” cùng thời với Ba tôi. Nhờ Bác Dưỡng đề bạt với cấp trên, Ba tôi nhận chức Trưởng Ban Văn Nghệ Liên Khu V, thay thế người tiền nhiệm không biết đọc “notes” nhạc.

Sau khi trốn về Nam, Bác Dưỡng là một giáo sư toán nổi tiếng tại các trường trung học ở Nha Trang và Ba tôi làm việc tại Khu Công Chánh, kiêm Trưởng Ban Văn Nghệ Khu Công Chánh miền Nam Trung phần và Ba tôi cũng là sáng lập viên của Ban Ca Nhạc Bình Minh Đài Phát Thanh Nha Trang.

Về sau, Ba tôi thi đỗ ngạch Hành Chánh Trung Ương và được chuyển vào Cam Ranh, nhận chức Trưởng Ty Nội An Thị Xã Cam Ranh kiêm giáo sư Pháp văn các lớp đệ nhị cấp – lớp đệ tam và đệ nhị trường trung học công lập Cam-Ranh – vào cuối thập niên 60 cho đến 1975.

Cuộc đời của Ba tôi gắn liền với âm nhạc, kịch nghệ và giáo dục, thế thì tại sao, sau khi cưỡng chiếm miền Nam, đảng và người c.s.V.N kết tội Ba tôi là “Ngụy” quyền rồi nhốt Ba tôi trong nhà tù Nghĩa Phú cùng với Nguyễn Phiêu Linh – bị động viên vào khóa 6/68 trường sĩ quan Bộ Binh Thủ Đức?

Bị người đồng chủng – c.s.V.N. – cướp phần đất mà người miền Nam chúng tôi đã bảo vệ, vun bồi, chúng tôi vươn lên từ tuyệt vọng! Mảnh đất này – U.S.A. – và người dân khác chủng tộc đã dang tay ân cần đón nhận chúng tôi trong mọi địa hạt, mọi lãnh vực; trong khi đó, tại Việt Nam, người c.s.V.N. lại nhốt tù người thân của chúng tôi và không cho con, cháu của chúng tôi theo học đại học.

Sau khi chúng tôi tìm được sự sống an lành, chúng tôi đã chắc mót từng đồng đô-la gửi về Việt Nam. Nếu không có những đồng đô la của chúng tôi gửi về, liệu người dân Việt Nam trong nước có thể qua được thời bao cấp hay không? Thế mà chúng tôi lại bị người c.s.V.N. mạ lỵ là chúng tôi chạy theo “liếm” gót giày của đế quốc Mỹ để ăn bơ thừa, sữa cặn!

Chúng tôi có ăn bơ thừa, sữa cặn hay không, chúng tôi tự biết. Nhưng, từ hành động và lời nói thiếu giáo dục của người c.s.V.N. sau năm 1975, tôi nhớ lại thái độ của các cán bộ ngày xưa đến nhà Ba Má tôi học Pháp văn do Ba tôi dạy.

Tôi nhận ra rằng, người c.s.V.N. chỉ thích “chui” vào cái vỏ bọc – không phải của họ – để che giấu sự yếu kém, sự thiếu tự tin của họ chứ người c.s.V.N. không muốn và không thể sống thật với bản chất của họ và những gì họ thật sự có.

Nhìn vào hệ quả hiện tại của đất nước Việt Nam sau gần nửa thế kỷ bị đảng c.s.V.N. thống trị và đời sống của người Việt tỵ nạn c.s.V.N. tại hải ngoại, người c.s.V.N. thấy gì? Có phải người c.s.V.N. thấy rõ sự thành công vượt bậc của thể hệ tỵ nạn thứ II hay không? Và cũng chính sự thành công vượt bậc của thể hệ tỵ nạn thứ II làm cho đảng và người c.s.V.N....thèm lắm, đúng không? Vì thèm quá cho nên c.s.V.N. đưa ra chiêu bài “hòa hợp hòa giải” dân tộc; chiêu dụ chuyên viên và nhân tài từ “nước ngoài” về Việt Nam giúp Quê Hương phát triển.

Làm thế nào để “hòa hợp hòa giải” với những người đã nhốt tù Cha, chồng, anh, em của chúng tôi rồi đuổi Mẹ và chị em gái của chúng tôi đi kính tế mới để tịch thu nhà, tài sản và đất đai của Cha Mẹ chúng tôi?

Tôi hiểu, sau năm 1975, không phải chỉ có Ba Má tôi bị c.s.V.N. tịch thu tài sản mà hầu như 99.9% tài sản của người miền Nam, của chùa, của nhà thờ đều bị c.s.V.N. tịch thu.

Thế thì, với số tài sản người c.s.V.N. vơ vét của người dân, kể từ năm 1975 đến nay; tài sản tịch thu của chùa, của nhà thờ cùng với tiền người c.s.V.N. bán hoặc cho Trung cộng thuê đất xây hãng xưởng và 500 triệu đô la do hãng Formosa bồi thường cho nạn nhân của chất độc do Formasa thải ra người c.s.V.N. đã dùng vào mục đích gì mà nay thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc lại kêu gọi người dân “Phải đồng cam cộng khổ với chính phủ để trả nợ công”?

Lời kêu gọi vô trách nhiệm của thủ tướng c.s.V.N. Nguyễn Xuân Phúc mà chỉ có mấy phản ứng trên facebook thì... đáng buồn thật!

Bao nhiêu biến động đã xảy ra trên Quê Hương Việt Nam và nay thêm lời kêu gọi phi lý của thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc mà Người Trẻ Việt Nam cũng vẫn an nhiên, tự tại để người c.s.V.N. “ru ngủ” bằng những lễ hội “hoành tráng” làm cho tôi nhớ đến đoạn điệp khúc trong bài hát Khánh Hòa Niềm Thương, do Ba tôi sáng tác “ngâm” trong trại tù Nghĩa Phú. Năm 1990, sau khi Ba tôi sang Mỹ, Ba tôi mới chép lại cho tôi.

Bản nhạc được viết với âm giai “Do” trưởng, nhịp 2/4. Sau đây là lời ca của đoạn điệp khúc: “...*Bao tiếng thét oai hùng đoàn xung phong tiến về dành Quê Hương. Đất Khánh Hòa nhìn năm niền thân yêu giờ đây vang tiếng than! Người là Quê Hương, sông núi, đọa đày thân sống xa xôi. Quê Hương ơi! Giờ đây thấu chằng Mẹ hiền thôn thức? Quê Hương ơi! Giờ đây thấu chằng tiếng khóc của đàn con!...*”

Năm 1990, lần đầu tiên đàn và hát ca khúc này, tôi âm thầm quệt nước mắt; vì tôi hiểu được niềm kỳ vọng của Ba tôi.

Bây giờ, sắp đến đoạn kết của tùy bút này, tôi cũng không thể nén ngậm ngùi; vì tôi không thể biết được người Việt trong nước và người Việt ở hải ngoại còn được bao nhiêu người có cùng niềm kỳ vọng với Ba tôi!

**ĐIỆP MỸ LINH**

<https://www.diepmylinh.com/>

Kính mời đọc thêm những tác phẩm khác của tác giả tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/diepmylinh.html> [<=bấm vào]

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

